

Số: /BC-UBND

Ngọk Tự, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO
**Kết quả thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia
trên địa bàn xã Ngọk Tự 06 tháng đầu năm 2026**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân xã Khoá XV, Kỳ họp thường lệ.

Thực hiện Thông báo số 12/TB-HĐND ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Thường trực HĐND xã Ngọk Tự về nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức kỳ họp thứ 3 (kỳ họp thường lệ giữa năm 2026) HĐND xã khóa XV.

Ủy ban nhân dân xã báo cáo kết quả thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã Ngọk Tự 06 tháng đầu năm 2026 phương hướng nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2026, như sau:

**I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN CÁC
CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU (CTMT)**

Trong 6 tháng đầu năm 2026, công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã tiếp tục được quan tâm, triển khai đồng bộ, kịp thời. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy xã, sự điều hành quyết liệt của Ủy ban nhân dân xã cùng với sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, đơn vị liên quan, việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia cơ bản được duy trì ổn định và bảo đảm theo yêu cầu đề ra.

Thực hiện chủ trương của Quốc hội tại Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 12/12/2025 về việc hợp nhất 03 Chương trình mục tiêu quốc gia thành Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035; Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Quyết định số 1525/QĐ-UBND ngày 03/6/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026 - 2030, UBND xã đã chủ động triển khai các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền; giao cơ quan chuyên môn tham mưu hoàn thiện các dự thảo văn bản, tổ chức lấy ý kiến và trình cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành theo đúng quy định.

UBND xã đã ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành nhằm bảo đảm việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia được thống nhất, xuyên suốt và hiệu quả; đồng thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương rà soát các nội dung, nhiệm vụ, danh mục dự án và nhu cầu chuyên nguồn vốn từ

năm 2025 sang năm 2026 để tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ trên địa bàn theo quy định¹.

Bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình triển khai thực hiện một số dự án, tiểu dự án và nội dung thành phần vẫn còn gặp khó khăn, vướng mắc, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện và tỷ lệ giải ngân nguồn vốn chưa đạt theo kế hoạch đề ra. Nguồn lực đầu tư cho các chương trình chủ yếu vẫn phụ thuộc vào ngân sách nhà nước, trong khi việc huy động các nguồn lực xã hội hóa còn hạn chế; nhu cầu đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu trên địa bàn còn lớn, dẫn đến việc đáp ứng các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình còn gặp nhiều khó khăn.

Để nâng cao hiệu quả thực hiện trong thời gian tới, UBND xã tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, đẩy mạnh phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị; tập trung tháo gỡ khó khăn, đôn đốc tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, dự án, đồng thời chủ động huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực nhằm phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình mục tiêu quốc gia đề ra.

II. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CTMT

1. Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi:

1.1. Tình hình giải ngân nguồn vốn thực hiện Chương trình:

- Năm 2026, tỉnh chưa giao nguồn vốn để triển khai thực hiện chương trình.

- Đối với nguồn vốn chuyển nguồn từ năm 2025 chuyển sang năm 2026 triển khai thực hiện: Tổng kế hoạch vốn Chương trình mục tiêu quốc gia dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025 chuyển sang năm 2026 thực hiện 11.067.016.438 đồng, trong đó vốn đầu tư 320.251.234 đồng, vốn sự nghiệp: 10.746.765.204 đồng. Đã giải ngân đến 30/6/2026: 1.263,15 triệu đồng vốn sự nghiệp. *(Chi tiết tại phụ lục gửi kèm).*

1.2. Kết quả thực hiện các tiểu dự án, dự án: Số dự án, tiểu dự án, chính sách thuộc Chương trình thực hiện trên địa bàn: 08 dự án, cụ thể như sau:

¹ Văn bản số 125/UBND-KT, ngày 12/02/2026 về việc đề xuất chuyển nguồn vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2026; Văn bản số 257/UBND-VP, ngày 02/04/2026 Về việc triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2026-2030; Văn bản số 638/UBND-KT, ngày 09/6/2026 Về việc tham gia ý kiến dự thảo hồ sơ dự thảo Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Báo cáo số 140/BC-UBND, ngày 14/4/2026 Đề xuất mục tiêu, nhiệm vụ và nhu cầu vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Ngọc Tú; Báo cáo số 207/BC-UBND, ngày 09/6/2026 Về số liệu chuyển nguồn của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Ngọc Tú; Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 20/4/ 2026 Về việc phân công nhiệm vụ phụ trách thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Ngọc Tú; Kế hoạch số 55/KH-UBND, ngày 02/4/2026 Thực hiện rà soát, đánh giá các tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Ngọc Tú; Công văn số 474/UBND-KT, ngày 03/5/2026 Về việc rà soát, đánh giá thực tế các chỉ tiêu, tiêu chí nông thôn mới theo Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ngày 29/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn xã...

1.2.1. Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt:

- Tổng vốn chuyển nguồn năm 2025 chuyển sang năm 2026 thực hiện là 162 triệu đồng, UBND xã đã giao Phòng kinh tế rà soát lại đối tượng để triển khai thực hiện trong tháng 8/2026.

1.2.2. Dự án 3. Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị:

- Đối với Tiểu dự án 1: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và phát nâng cao thu nhập cho người dân: tổng vốn 6.700,327 triệu đồng, qua rà soát trên địa bàn không có đối tượng tham gia. UBND xã đã rà soát đề nghị các Sở ngành của tỉnh xem xét điều chuyển vốn triển khai thực hiện các nội dung khác.

- Đối với Tiểu dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: tổng vốn chuyển nguồn năm 2025 chuyển sang năm 2026 thực hiện 1.416 triệu đồng, UBND xã đã phê duyệt 02 dự án, trong đó dự án chăn nuôi bò với tổng số hộ tham gia 45 hộ/10 thôn, tổng vốn 1.263,15 triệu đồng; dự án trồng, chăm sóc cao su, cà phê với 06 hộ tham gia, tổng vốn 152,850 đồng. Đến nay đã giải ngân 1.263,15 triệu đồng.

1.2.3. Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc:

Tiểu dự án 1²: Năm 2026, thực hiện sửa chữa 01 công trình nước sinh hoạt thôn Kon Pring, với tổng mức đầu tư 554 triệu đồng, trong đó nguồn sự nghiệp kinh tế 294,377 đồng, nguồn vốn chương trình mục tiêu 234,282 triệu đồng. Hiện nay công trình đã triển khai sửa chữa xong và đang hoàn tất thủ tục để thực hiện giải ngân.

1.2.4. Dự án 5. Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực:

- Tiểu dự án 1: tổng vốn chuyển nguồn năm 2025 sang năm 2026 thực hiện 76 triệu đồng, qua rà soát không có đối tượng thực hiện.

- *Tiểu dự án 3:* Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi: Ủy ban nhân dân xã đã ban hành kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2026³, dự kiến mở 03 lớp đào tạo ngắn hạn cho lao động nông thôn: Trồng và chăm sóc cây cao su (dự kiến 50 học viên); Chăm sóc cà phê vối (dự kiến 50 học viên); nuôi và trị bệnh trâu bò (dự kiến 30 học viên). Tổng kinh phí được giao là chuyển tiếp từ 2025 sang: 1.732 triệu đồng, tuy nhiên hiện nay UBND tỉnh chưa ban hành định mức đào tạo, do đó chưa có cơ sở để triển khai thực hiện.

² Về đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

³ Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 29/4/2026

- *Tiểu Dự án 4:* Ủy ban nhân dân xã đã ban hành kế hoạch Kế hoạch tổ chức Đoàn học tập, trao đổi kinh nghiệm nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tại xã Măng Đen trong tháng 8, với tổng kinh phí 28,083 triệu đồng.

1.2.5. Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch:

- *Vốn sự nghiệp, nguồn ngân sách Trung ương:* Tổng kinh phí được giao là chuyển tiếp từ 2025 sang 800.000 đồng, do nguồn vốn còn quá ít nên UBND xã chưa triển khai thực hiện (đang chờ tỉnh điều chỉnh vốn)

1.2.6. Dự án 8. Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em

UBND xã đã giao cho Hội LHPN xã triển khai thực hiện Dự án 8 “Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em” năm 2026, với tổng kinh phí 227,442 triệu đồng.

1.2.7. Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số rất ít người và nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn:

- *Tiểu Dự án 2: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống của các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, dân tộc có khó khăn đặc thù:*

Ủy ban nhân dân xã đã ban hành kế hoạch triển khai thực hiện dự án, dự kiến sẽ tổ chức tuyên truyền nhằm giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn thôn Đăk Dé trong tháng 8/2026.

1.2.8. Dự án 10. Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình: Hiện UBND xã đã giao Phòng Văn hoá - xã hội tổ chức triển khai thực hiện với tổng kinh phí năm 2025 chuyển sang 163 triệu đồng để tổ chức hội nghị tổng kết, biểu dương, tôn vinh người có uy tín và tổ chức kiểm tra đánh giá chương trình.

2. Đối với Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững:

2.1 Tình hình hộ nghèo, hộ cận nghèo: Qua rà soát, đầu năm 2026 tổng số hộ nghèo trên địa bàn toàn xã theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025 là 225 hộ, hộ cận nghèo là 154 hộ. Ủy ban nhân dân xã đã phân công cụ thể cán bộ chuyên môn theo dõi, cập nhật biến động danh sách hộ nghèo chính xác, kịp thời và chủ động tham mưu xây dựng phương án, kế hoạch phân công lực lượng tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025 vào cuối năm 2026.

2.2. Tình hình huy động, phân bổ vốn thực hiện Chương trình:

- Năm 2026, tỉnh chưa giao nguồn vốn để triển khai thực hiện chương trình.

- Đối với nguồn vốn chuyển nguồn từ năm 2025 chuyển sang năm 2026 triển khai thực hiện: 1.183.426.725 đồng.

2.3. Kết quả thực hiện các dự án, tiểu dự án, hoạt động của Chương trình: Số dự án, tiểu dự án, chính sách thuộc Chương trình thực hiện trên địa bàn: 05 dự án, cụ thể như sau:

2.3.1. Dự án 2. Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo: tổng vốn năm 2025 chuyển sang năm 2026 thực hiện: 402,34 triệu đồng, Ủy ban nhân dân xã đã phê duyệt 01 dự án hỗ trợ phát triển cây cao su, cà phê cho 07 hộ dân tham gia, với tổng kinh phí thực hiện 159,872 triệu đồng. Hiện đã cấp cây giống xong và đang hoàn thiện thủ tục để giải ngân. Đối với kinh phí còn lại, Phòng kinh tế đang phối hợp với các thôn tiếp tục rà soát cho các hộ đang ký để thực hiện.

2.3.2. Dự án 3. Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng:

a) Tiểu dự án 1. Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp: tổng vốn năm 2025 chuyển sang năm 2026 thực hiện: 167,565 triệu đồng, UBND xã đã phê duyệt 01 dự án hỗ trợ trồng và chăm sóc cây cao su cho 05 hộ, với tổng kinh phí thực hiện dự án 145,796 triệu đồng. Hiện đã triển khai cấp cây giống xong và đang hoàn thiện thủ tục để giải ngân.

b) Tiểu dự án 2. Cải thiện dinh dưỡng:

- Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành kế hoạch triển khai thực hiện chương trình để tổ chức tuyên truyền cho đối tượng là đại diện hộ gia đình có con em dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và cho phụ nữ mang thai, bà mẹ đang chăm sóc trẻ từ 0 - 16 tuổi, cán bộ nhân viên chăm sóc, bảo vệ trẻ em, cán bộ y tế trường học, trẻ em học đường (từ 05 tuổi đến dưới 16 tuổi) trên địa bàn thôn Đắk Manh trong tháng 8/2026, với tổng kinh phí 4,147 triệu đồng.

2.3.3. Dự án 4. Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững: tổng vốn năm 2025 chuyển sang năm 2026 thực hiện: 553,4 triệu đồng, tuy nhiên hiện nay UBND tỉnh chưa ban hành định mức đào tạo, do đó chưa có cơ sở để triển khai thực hiện.

2.4.4. Dự án 6. Truyền thông và giảm nghèo về thông tin; Dự án 7. Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình: tổng vốn năm 2025 chuyển sang năm 2026 thực hiện: 55,974 triệu đồng. UBND xã đã giao cho Phòng Kinh tế và Phòng Văn hoá - xã hội triển khai thực hiện.

3. Đối với Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới

- Thực hiện tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp xã theo tiêu chí giai đoạn 2021 - 2025, xã Ngọc Tú đạt được 15/19 tiêu chí⁴; tăng thêm Tiêu chí số 8

⁴ Cụ thể:

- Các tiêu chí đạt: Tiêu chí số 2 về Giao thông; Tiêu chí số 3 về thủy lợi; Tiêu chí số 4 về điện; Tiêu chí số 5 về trường học; Tiêu chí số 6 về Cơ sở vật chất văn hóa; Tiêu chí số 7 về cơ sở hạ tầng thương mại; Tiêu chí số 12 về lao động có việc làm thường xuyên; Tiêu chí số 13 tổ chức sản xuất; Tiêu chí số 14 về giáo dục và đào tạo; Tiêu chí số 16 về Văn hóa. Tiêu chí số 17 về môi trường và an toàn thực phẩm; tiêu chí số 18 về Hệ thống chính

về Thông tin và truyền thông và tiêu chí số 15 về y tế.

- Đối với tiêu chí giai đoạn 2026 - 2030: Ủy ban nhân dân xã đã ban hành các văn bản, kế hoạch rà soát các tiêu chí NTM, Quyết định phân công thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí NTM⁵ theo Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ngày 29/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ, hiện nay UBND tỉnh đang xây dựng dự thảo các tiêu chí cho từng nhóm xã; Triển khai kế hoạch ra quân xây dựng nông thôn mới, chuẩn bị các điều kiện cần thiết, huy động lực lượng để tổ chức ra quân đồng loạt tại tất cả các thôn⁶.

Qua rà soát, tự đánh giá sơ bộ các tiêu chí theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030 trong 6 tháng đầu năm 2026, Tính đến nay và dự kiến hết năm 2026, xã đạt 02/10 tiêu chí⁷; còn 08 tiêu chí chưa đạt⁸.

(Chi tiết có Phụ lục kèm theo)

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi:

Việc triển khai đồng bộ các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã đã đạt được nhiều kết quả tích cực, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao đời sống Nhân dân. Diện mạo nông thôn tiếp tục đổi mới, hệ thống kết cấu hạ tầng từng bước được đầu tư đồng bộ, tăng cường tính kết nối giữa các khu vực, tạo động lực phát triển sản xuất và nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân. Các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, an sinh xã hội tiếp tục được quan tâm đầu tư, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của Nhân dân. Việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống được gắn với xóa bỏ các hủ tục, tập quán lạc hậu; các chính sách về bình đẳng giới, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích của phụ nữ, trẻ em được triển khai đồng bộ và đạt nhiều kết quả tích cực.

Hệ thống chính trị ở cơ sở tiếp tục được củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, góp phần tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, củng cố niềm tin

trì và tiếp cận pháp luật; tiêu chí số 19 về quốc phòng an ninh; Tiêu chí số 8 về Thông tin và truyền thông; Tiêu chí số 15. Y tế.

- **Các tiêu chí chưa đạt:** Tiêu chí số 1 về quy hoạch; Tiêu chí số 9; nhà ở dân cư; Tiêu chí số 10 về Thu nhập; Tiêu chí số 11 về Hộ nghèo;

⁵ **Cụ thể:** Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 20/4/2026 Về việc phân công nhiệm vụ phụ trách thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Ngọc Tú; Kế hoạch số 55/KH-UBND, ngày 02/4/2026 Thực hiện rà soát, đánh giá các tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Ngọc Tú; Công văn số 474/UBND-KT, ngày 03/5/2026 Về việc rà soát, đánh giá thực tế các chỉ tiêu, tiêu chí nông thôn mới theo Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ngày 29/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn xã...

⁶ **Cụ thể:** Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Ngọc Tú về triển khai các hoạt động Lễ ra quân lao động, sản xuất đầu năm 2026 trên địa bàn xã Ngọc Tú (Sửa chữa một số tuyến đường đi khu sản xuất trên địa bàn xã tổng chiều dài thực hiện các tuyến khoảng 3.960 m, với tổng số 392 công tham gia).

⁷ **Cụ thể:** Gồm: 7. Khoa học công nghệ và Chuyển đổi số; 9. Xây dựng hệ thống chính trị và Hành chính công.

⁸ **Gồm:** 1. Quy hoạch; 2. Hạ tầng kinh tế-xã hội; 3. Phát triển kinh tế nông thôn; 4. Đào tạo nguồn nhân lực nông thôn; 5. Văn hóa, Giáo dục, Y tế; 6. Giảm nghèo và An sinh xã hội; 8. Môi trường và cảnh quan nông thôn; 10. Tiếp cận pháp luật và An ninh, Quốc phòng.

của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng và sự quản lý, điều hành của Nhà nước.

Các phong trào thi đua như “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” và Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” tiếp tục được triển khai sâu rộng, tạo sức lan tỏa mạnh mẽ trong toàn hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân, phát huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

2. Các khó khăn, vướng mắc chung của 03 Chương trình:

- Sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp: số lượng đầu mối thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tăng. Do đó, việc theo dõi tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện các Chương trình cần phải có nhiều thời gian để thực hiện để đảm bảo phù hợp với điều kiện bộ máy hiện nay. Nhiều công chức cấp xã của địa phương thay đổi vị trí công tác, trong khi cấp xã còn phải tiếp nhận nhiều nhiệm vụ từ cấp huyện (cũ) nên hoạt động quản lý, theo dõi, tổ chức triển khai thực hiện các chương trình gặp nhiều khó khăn.

- Việc cấp trên chậm ban hành các Quyết định thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo (*Trung ương tại Quyết định số 822/QĐ-TTg ngày 11/5/2026; tỉnh tại Quyết định số 1525/QĐ-UBND ngày 03/6/2026*), Kế hoạch thực hiện cũng ảnh hưởng đến cấp xã (*địa phương chưa có đầy đủ cơ sở để xác định thành phần và căn cứ pháp lý để thành lập, kiện toàn BCD cấp xã, Kế hoạch triển khai thực hiện*).

- Một số nội dung hỗ trợ từ kinh phí sự nghiệp của các Chương trình không còn đối tượng hỗ trợ; cơ chế thực hiện hỗ trợ trong năm 2025 khó thực hiện; định mức hỗ trợ thực hiện một số nội dung các Chương trình mục tiêu quốc gia thấp, không khuyến khích các đối tượng tham gia.

- Xã gặp một số khó khăn trong thực hiện một số tiêu chí nông thôn mới như: Về quy hoạch: Sau sáp nhập quy hoạch tổng thể của các xã cũ có thể không còn phù hợp, cần phải rà soát, điều chỉnh lại, mất nhiều thời gian và nguồn lực; Về giao thông: Tổng chiều dài đường giao thông (*trục xã, liên xã, đường xóm, ngõ xóm*) tăng lên đáng kể, đòi hỏi nguồn vốn đầu tư lớn để nâng cấp, mở rộng và bê tông hóa đạt chuẩn; Về tiêu chí Thu nhập và giảm nghèo: Các xã sáp nhập thường có sự chênh lệch về mức sống (thu nhập), tỷ lệ hộ nghèo. Việc nâng cao thu nhập bình quân đầu người và giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống mức quy định của tiêu chí nông thôn mới là một thách thức lớn, nhất là khi người dân còn có tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào hỗ trợ của Nhà nước; Về tiêu chí môi trường: Việc quản lý môi trường, thu gom và xử lý rác thải trở nên phức tạp hơn. Điều này là do địa bàn sau sáp nhập rộng lớn hơn và dân cư có thể sống phân tán, gây khó khăn trong công tác tổ chức và triển khai các giải pháp môi trường.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2026

1. Tập trung chỉ đạo triển khai đồng bộ, hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn; thực hiện lồng ghép các nguồn vốn, sử dụng hiệu quả các nguồn lực được giao, đồng thời đẩy mạnh xã hội hóa, huy động sự tham gia của

Nhân dân, doanh nghiệp, hợp tác xã và các tổ chức để hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra, góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 của xã.

2. Chủ động cập nhật, nghiên cứu và triển khai kịp thời các chủ trương, chính sách, văn bản hướng dẫn của Trung ương, tỉnh và cấp có thẩm quyền về quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026 - 2030; xây dựng và ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I (2026 - 2030) trên địa bàn xã theo đúng quy định.

3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật và tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách, doanh nghiệp, hợp tác xã và các đối tượng liên quan nhằm nâng cao nhận thức, năng lực tổ chức thực hiện, tạo sự đồng thuận và huy động sự tham gia của toàn xã hội.

4. Phát huy tính chủ động, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cộng đồng dân cư trong quản lý, tổ chức thực hiện và giám sát các Chương trình mục tiêu quốc gia; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng và đúng quy định trong quá trình triển khai thực hiện.

5. Tăng cường công tác phối hợp, trao đổi thông tin, học tập và nhân rộng các mô hình hiệu quả, cách làm hay, sáng tạo; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ và giải ngân nguồn vốn được giao, nhất là nguồn vốn sự nghiệp thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia.

6. Tiếp tục cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với phát triển kinh tế nông thôn theo hướng sinh thái, bền vững và thích ứng với thị trường; khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của địa phương; ưu tiên hỗ trợ phát triển sản xuất đối với hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp nhỏ và vừa, các trang trại và hộ sản xuất kinh doanh trên địa bàn, nhất là tại các thôn còn khó khăn.

7. Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; củng cố, duy trì và nhân rộng các mô hình tự quản về an ninh, trật tự tại cộng đồng dân cư; đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn nông thôn.

8. Chủ động triển khai kịp thời, hiệu quả các cơ chế, chính sách phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; ưu tiên thực hiện các chính sách hỗ trợ giảm nghèo bền vững, phát triển sinh kế, nhà ở, đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt, giáo dục, y tế và các chính sách an sinh xã hội khác.

9. Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định; bảo đảm nội dung báo cáo đầy đủ, chính xác, trung thực, đúng biểu mẫu và thời gian quy định, phục vụ hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia

Tự 06 tháng đầu năm 2026 phương hướng nhiệm 06 tháng cuối năm 2026 của UBND xã Ngọc Tụ./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBMT TQVN xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Trang thông tin điện tử xã Ngọc Tụ;
- Lưu: VT, PKT _(Tâm).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Văn Tuấn